TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 137/2018/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 23 tháng 07 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ Việc dân sự thụ lý số 152/2018/TLST – HNGĐ ngày 06 tháng 07 năm 2018 giữa:

Chị Đặng Thị Tuyết M – sinh năm 1991

ĐKNKTTv à nơi ở: Số nhà 057, đường Hoàng Hoa Thám, tổ 22, Phường M, Thành phố L.

Anh La Đình C – sinh năm 1989

ĐKNKTT và nơi ở: Tập thể PC 65, Công an tỉnh L, Phường T, Thành phố L.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân & Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 07 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và tự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 07 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị Tuyết M và anh La Đình C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu La Chí C, sinh ngày 11/07/2015 cho chị Đặng Thị Tuyết M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục .

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh La Đình C có trách nhiệm cấp d- ỡng nuôi con chung cùng chị Đặng Thị Tuyết M mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng chẵn) cho đến khi cháu La Chí C đến tuổi tr- ởng thành (18 tuổi). Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con anh La Đình C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày ng- ời đ- ợc thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án t- ơng ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357- bộ luật dân sự.

- Về lệ phí: Chị Đặng Thị Tuyết M và anh La Đình C mỗi người chịu 150.000 VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000VNĐ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005277 ngày 06/07/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố L. Chị Đặng Thị Tuyết M và anh La Đình C đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND (2);
- THADS;
- Người yêu cầu;
- Lưu HS - Tập QĐ;
- UBND Phường M

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Hương